

Số: 841/STNMT-QLĐĐ
V/v giải trình nội dung chất vấn của đại biểu Hội
đồng nhân dân tỉnh tại phiên họp Thường trực
HĐND tỉnh.

Điện Biên, ngày 16 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Văn phòng HĐND tỉnh Điện Biên.

Thực hiện Văn bản số 225/VP-HĐND ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh về câu hỏi giải trình tại phiên họp thường trực HĐND tỉnh.

Sau khi kiểm tra, rà soát, Sở Tài nguyên và Môi trường giải trình nội dung chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Đối với nội dung Hiện nay các dự án thủy điện đang xây dựng đều tận dụng khoáng sản (cát, đá, sỏi) trong phạm vi dự án để xây dựng nhưng không thực hiện thủ tục đăng ký vị trí, công suất, khối lượng khai thác theo quy định của Luật khoáng sản.

Thực hiện quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 64 Luật khoáng sản (*quy định tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không phải đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản trong trường hợp: Khai thác trong diện tích đất của dự án đầu tư xây dựng công trình đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó. Trước khi tiến hành khai thác, tổ chức, cá nhân phải đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*). Đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận và tham mưu cho UBND tỉnh xác nhận đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản (*Đá, cát làm vật liệu xây dựng thông thường*) trong diện tích đất của dự án đầu tư xây dựng công trình cho 04 dự án thủy điện (Thủy điện Trung Thu; thủy điện Sông Mã 3; thủy điện Na Son; thủy điện Nậm Mu 2) với tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thu nộp ngân sách là 1.145.225.000 đồng (*một tỷ một trăm bốn mươi năm triệu hai trăm hai mươi năm nghìn đồng*).

Trong thời gian tới, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với Sở Công thương, UBND các huyện nơi triển khai các dự án thủy điện và các Sở, ngành có liên quan tiến hành rà soát các dự án thủy điện đang xây dựng trên địa bàn tỉnh. Trường hợp có sử dụng khoáng sản đá, cát trong diện tích đất của dự án đầu tư xây dựng công trình mà không thực hiện việc đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác thì sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định.

2. Đối với nội dung nhiều dự án đi vào hoạt động nhưng chưa có giấy phép khai thác tài nguyên mặt nước (thủy điện Thác Bay, Pa Khoang, Nậm Khẩu Hu) vi phạm Luật khoáng sản, Luật Tài nguyên, gây thất thu ngân sách. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường cho biết giải pháp quản lý, xử lý vấn đề trên?

a) Về thẩm quyền cấp giấy phép: Các thủy điện Thác Bay, Pa Khoang, Nậm Khẩu Hu thuộc đối tượng phải lập hồ sơ cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt theo quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 16 của Luật Tài nguyên nước năm 2012 và Bộ Tài nguyên và Môi trường là đơn vị có thẩm quyền cấp phép theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 28 Luật Tài nguyên nước (*Các thủy điện có công suất lắp máy trên 2.000kw trở lên*).

Đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã cấp 07 Giấy phép khai thác sử dụng nước mặt và Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho 6 nhà máy thủy điện với tổng số tiền là: 35.629.107.000đ (*Ba mươi năm tỷ, sáu trăm hai mươi chín nghìn, một trăm linh bảy đồng*)

b) Về 03 dự án thủy điện: Thác Bay, Pa Khoang, Nậm Khẩu Hu chưa có giấy phép khai thác tài nguyên mặt nước: Công trình dự án thủy điện Thác Bay, thủy điện Pa Khoang và thủy điện Nậm Khẩu Hu được xây dựng trên cơ sở tận dụng nguồn thủy năng của công trình hồ thủy lợi Nậm Khẩu Hu và Pa Khoang. Hàng năm, thủy điện Pa Khoang đã thực hiện nộp tiền sử dụng tài nguyên nước cho Công ty TNHH thủy nông Điện Biên; thủy điện Nậm Khẩu Hu đã đóng góp 9 tỷ đồng vào dự án công trình thủy lợi Nậm Khẩu Hu.

c) Về công tác quản lý: Nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Văn bản số 633/STNMT-TNN ngày 24 tháng 10 năm 2014; Văn bản số 580/STNMT-TNN ngày 7 tháng 9 năm 2015; theo đó, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng lập hồ sơ cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt thực hiện các quy định của pháp luật về Tài nguyên nước. Tuy nhiên, chính quyền địa phương chưa quyết liệt trong việc rà soát, đôn đốc các tổ chức cá nhân hoạt động tài nguyên nước trên địa bàn quản lý.

Mặt khác, Luật Tài nguyên nước chưa có quy định, hướng dẫn chi tiết đối với việc lập hồ sơ cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước của các công trình thủy điện có khai thác, sử dụng nước từ các hồ chứa thủy lợi. Vì vậy, tạo ra việc chồng chéo trong việc đề nghị giấy phép khai thác, sử dụng nước chủ nhà máy thủy điện và chủ hồ chứa thủy lợi, gây khó khăn trong công tác quản lý.

d) Giải pháp quản lý: Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có hướng dẫn cụ thể đối với các chủ công trình thủy lợi có khai thác, sử dụng nước cho các mục đích: nông nghiệp, thủy sản, thủy điện và các mục đích khác. Đồng thời, yêu cầu Chủ dự án các công trình thủy lợi Pa Khoang, Nậm Khẩu Hu có nguồn nước cung cấp nước cho các nhà máy thủy điện (Thác Bay, Pa Khoang, Nậm Khẩu Hu) tiến hành lập hồ sơ cấp

giấy phép khai thác sử dụng nước mặt cho mục đích thủy điện và các mục đích khác theo đúng quy định của Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Đối với nội dung hiện nay năng lực tài chính của một số chủ đầu tư dự án thủy điện còn hạn chế, nên việc chi trả tiền đền bù, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư tại một số dự án xây dựng nhà máy thủy điện chậm tiến độ dẫn đến tình trạng bức xúc, đơn thư khiếu kiện trong vùng dự án, thậm chí một số hộ dân không bàn giao đất, ngăn cản hoạt động thi công...? Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường cho biết trách nhiệm thẩm định, phê duyệt phương án đền bù, giải phóng mặt bằng và công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án đền bù, giải phóng mặt bằng của các dự án được thực hiện như thế nào? Giải pháp đảm bảo việc chủ đầu tư thực hiện nghiêm công tác đền bù, giải phóng mặt bằng trong quá trình thực hiện như thế nào?

a) Việc thẩm định năng lực tài chính của các Chủ đầu tư thực hiện dự án đã được các cơ quan chuyên môn thẩm định trước khi trình UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư.

b) Đối với các dự án thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Điện Biên thực hiện từ ngày 01/7/2014 trở về đây đều do trách nhiệm của UBND cấp huyện thực hiện theo thẩm quyền hoặc được UBND tỉnh ủy quyền thu hồi đất, phê duyệt phương án đền bù, giải phóng mặt bằng. Do vậy, UBND cấp huyện có trách nhiệm thẩm định, phê duyệt phương án đền bù, giải phóng mặt bằng theo quy định.

c) Về công tác kiểm tra, giám sát và giải pháp đảm bảo Chủ đầu tư thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

- Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn UBND cấp huyện tháo gỡ những nội dung vướng mắc cũng như kịp thời kiến nghị UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền và kịp thời phát hiện, bổ sung và điều chỉnh các cơ chế chính sách còn bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn.

- Về giải pháp: UBND cấp huyện cần phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban ngành tỉnh để tháo gỡ kịp thời các vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án thủy điện.

+ Một số huyện đã thành lập Ban vận động bồi thường, giải phóng mặt bằng. Ban vận động đã phối hợp cùng các ngành chức năng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc,... tiếp xúc, vận động giải quyết các khiếu nại, vướng mắc của dự án. Do vậy cần nhân rộng để các huyện khác triển khai thực hiện;


+ Nâng cao công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân trong vùng chuyển mục đích sử dụng đất, từ khâu công bố công khai quy hoạch đến giá cả bồi thường và vấn đề tái định cư.

+ Tích cực tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục để được sự chia sẻ, ủng hộ, đồng thuận của người dân về công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án trên địa bàn.

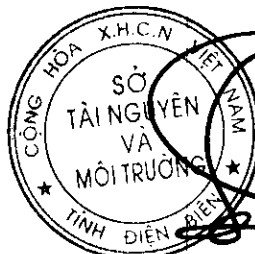
+ Kiểm tra, rà soát, chủ động giải quyết khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng dự án cụ thể trên địa bàn.

Trên đây là nội dung giải trình của Sở Tài nguyên và Môi trường đối với chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo sở;
- Lưu: VT, QLDD. 

GIÁM ĐỐC



Bùi Châu Tuấn